

PHẦN IV. PHỤ LỤC
Bảng danh mục mã minh chứng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
Tiêu chí 1.1	1	[H1-1.1-01]	Phương hướng chiến lược phát triển giáo dục đào tạo	Nhiệm kỳ 2015-2020 Nhiệm kỳ 2021-2025	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H1-1.1-02]	Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội Huyện Hóc Môn, Phòng GD&ĐT, xã Xuân Thới Sơn	Nhiệm kỳ 2014-2020 Nhiệm kỳ 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn; PGD; xã Xuân Thới Sơn	Hiệu trưởng
	3	[H1-1.1-03]	Kế hoạch năm học	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	4	[H1-1.1-04]	Báo cáo tổng kết năm học.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	5	[H1-1.1-05]	Hồ sơ Hội đồng trường	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	6	[H1-1.1-06]	Sổ họp Liên tịch nhà trường. Sổ họp Hội đồng sư phạm nhà trường.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
Tiêu chí 1.2	1	[H1-1.2-01]	Quyết định thành lập các Hội đồng	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	2	[H1-1.2-02]	Hồ sơ thi đua khen thưởng	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	3	[H1-1.2-03]	Hồ sơ tuyển sinh (Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh; Kế hoạch tuyển sinh; Bảng thống kê học sinh; Danh sách học sinh)	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	4	[H1-1.2-04]	Hồ sơ Hội đồng chấm sáng kiến	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	4	[H1-1.2-05]	Hồ sơ Hội đồng chấm giáo viên giỏi, cấp dưỡng giỏi	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó Hiệu trưởng giáo dục; Phó Hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó Hiệu trưởng giáo dục; Phó Hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng
Tiêu chí 1.3	1	[H1-1.3-01]	Hồ sơ Công đoàn (Quyết định chuẩn y Ban chấp hành công đoàn; Nghị quyết công đoàn; kế hoạch hoạt động công đoàn; biên bản họp công đoàn; hồ sơ tổ công đoàn; hồ sơ nữ công; hình ảnh cán bộ, giáo viên, nhân viên tham quan hè)	Nhiệm kỳ 2014-2019 Nhiệm kỳ 2019-2024	Công đoàn Mầm non Nhị Xuân	Chủ tịch công đoàn

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	2	[H1-1.3-02]	Hồ sơ Chi đoàn (Quyết định chuẩn y Ban chấp hành chi đoàn; Nghị quyết chi đoàn; kế hoạch hoạt động chi đoàn; Biên bản họp chi đoàn).	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Chi đoàn Mầm non Nhị Xuân	Bí thư chi đoàn
	3	[H1-1.3-03]	Hồ sơ Hội Khuyến học	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	4	[H1-1.3-04]	Hồ sơ Hội Chữ thập đỏ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	5	[H1-1.3-05]	Hồ sơ chi bộ	Nhiệm kỳ 2014-2017 Nhiệm kỳ 2017-2020 Nhiệm kỳ 2020-2022	Bí thư chi bộ	Bí thư chi bộ
Tiêu chí 1.4	1	[H1-1.4-01]	Hồ sơ cá nhân của hiệu trưởng	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	Hiệu trưởng
	2	[H1-1.4-02]	Hồ sơ cá nhân của phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	Hiệu trưởng
	3	[H1-1.4-03]	Hồ sơ cá nhân của phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng	Năm học 2019-2020	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	4	[H1-1.4-04]	Quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	5	[H1-1.4-05]	Hồ sơ tổ chuyên môn	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng; Tổ trưởng chuyên môn	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng; Tổ trưởng chuyên môn
	6	[H1-1.4-06]	Hồ sơ tổ văn phòng	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018	Tổ trưởng tổ văn phòng	Tổ trưởng tổ văn phòng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	7	[H1-1.4-07]	Hồ sơ quản lý chuyên môn Biên bản kiểm tra cấp trên công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng
Tiêu chí 1.5	1	[H1-1.5-01]	Hồ sơ quản lý trẻ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Giáo viên	Giáo viên
	2	[H1-1.5-02]	Sổ điểm danh	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018	Kế toán	Kế toán

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	3	[H1-1.5-03]	Hồ sơ y tế	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Y tế	Y tế
Tiêu chí 1.6	1	[H1-1.6-01]	Hồ sơ văn thư (sổ công văn đến, sổ công văn đi, hồ sơ lưu công văn đi, đến).	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Văn thư	Văn thư
	2	[H1-1.6-02]	Hồ sơ tài chính	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018	Kế toán	Kế toán

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	3	[H1-1.6-03]	Biên bản kiểm tra tài chính của các cấp có thẩm quyền.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Hóc Môn	Kế toán
	4	[H1-1.6-04]	Hồ sơ kiểm tra nội bộ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	5	[H1-1.6-05]	Hồ sơ Quy chế chi tiêu nội bộ	Năm 2016 Năm 2017 Năm 2018	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm 2019 Năm 2020		
	6	[H1-1.6-06]	Phần mềm IMAS, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm bảo hiểm xã hội...	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Kế toán	Kế toán
Tiêu chí 1.7	1	[H1-1.7-01]	Hồ sơ công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H1-1.7-02]	Hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	3	[H1-1.7-03]	Quyết định phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên; Đề án vị trí việc làm; Văn bản giao biên chế của huyện.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	4	[H1-1.7-04]	Hồ sơ Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	5	[H1-1.7-05]	Hồ sơ tuyển dụng, chế độ chính sách	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018	Hiệu trưởng Kế toán	Hiệu trưởng Kế toán

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020		
	6	[H1-1.7-06]	Hồ sơ quy hoạch cán bộ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
Tiêu chí 1.8	1	[H1-1.8-01]	Hồ sơ giáo viên (Kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần, giáo án; bảng đánh giá khả năng phát triển của trẻ; sổ bé ngoan, sổ liên lạc; hồ sơ lưu sản phẩm của trẻ).	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Giáo viên	Giáo viên
	2	[H1-1.8-02]	Hồ sơ theo dõi đánh giá trẻ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
				Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	chăm sóc, nuôi dưỡng	chăm sóc, nuôi dưỡng
Tiêu chí 1.9	1	[H1-1.9-01]	Hồ sơ thực hiện công tác quy chế dân chủ cơ sở.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H1-1.9-02]	Hồ sơ tiếp công dân	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
Tiêu chí 1.10	1	[H1-1.10-01]	Hồ sơ đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. Quy chế phối hợp công an xã Xuân Thới Sơn về phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H1-1.10-02]	Hồ sơ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng
	3	[H1-1.10-03]	Phương án, biên bản, hình ảnh phòng, chống tai nạn thương tích.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	4	[H1-1.10-04]	Phương án, biên bản, hình ảnh phòng, chống cháy nổ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng
	5	[H1-1.10-05]	Hồ sơ công tác phòng, chống thảm họa thiên tai	Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng
	6	[H1-1.10-06]	Hồ sơ công tác phòng chống dịch bệnh.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	7	[H1-1.10-07]	Hồ sơ công tác phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường.	Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng
Tiêu chí 2.1	1	[H2-2.1-01]	Hồ sơ đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H2-2.1-02]	Hồ sơ đánh giá cán bộ, công chức, viên chức	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
Tiêu chí 2.2	1	[H2-2.2-01]	Hồ sơ nhân sự	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H2-2.2-02]	Hồ sơ thống kê văn bằng, chứng chỉ giáo viên, nhân viên	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Văn thư	Văn thư
	3	[H2-2.2-03]	Hồ sơ chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
Tiêu chí 3.1	1	[H3-3.1-01]	Hồ sơ thiết kế xây dựng (Hồ sơ nhà đất sơ đồ tổng thể các khu vực sân chơi, bếp, khu hành chính trong nhà trường).	Năm 2002	Công ty địa ốc Gò Môn	Hiệu trưởng
	2	[H3-3.1-02]	Ảnh chụp toàn trường, các khu vực (hình ảnh, file đĩa hình)	Năm học 2014-2015 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	3	[H3-3.1-03]	Danh mục đồ dùng – đồ chơi, thiết bị đồ chơi trong lớp	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng giáo dục; Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng
Tiêu chí 3.5	1	[H3-3.5-01]	Kế hoạch hội thi làm đồ dùng đồ chơi	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng giáo dục	Phó hiệu trưởng giáo dục

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	2	[H3-3.5-02]	Hồ sơ mua sắm, sửa chữa	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng Kế toán	Hiệu trưởng Kế toán
Tiêu chí 3.6	01	[H3-3.6-01]	Hoá đơn thu tiền nước sinh hoạt, tiền rác sinh hoạt, tiền nước uống.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Kế toán	Kế toán
Tiêu chí 4.1	1	[H4-4.1-01]	Hồ sơ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Danh sách Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp - trường, hình ảnh và biên bản họp)	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
	2	[H4-4.1-02]	Kế hoạch hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	3	[H4-4.1-03]	Hồ sơ xã hội hoá giáo dục	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	4	[H4-4.1-04]	Tài liệu, hình ảnh tuyên truyền	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng; Phó hiệu trưởng giáo dục	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng; Phó hiệu trưởng giáo dục

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
Tiêu chí 4.2	1	[H4-4.2-01]	Văn bản tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	2	[H4-4.2-02]	Các hình ảnh hoạt động lễ hội, sự kiện	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng; Phó hiệu trưởng giáo dục	Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng; Phó hiệu trưởng giáo dục
	3	[H4-4.2-03]	Hồ sơ công nhận đơn vị văn hoá	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Phòng họp

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Nơi lưu trữ
Tiêu chí 5.1	1	[H5-5.1-01]	Chương trình tham khảo nước Nhật	Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
Tiêu chí 5.2	1	[H5-5.2-01]	Hình ảnh các hoạt động, sản phẩm của trẻ	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Giáo viên; Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng; Phó hiệu trưởng giáo dục	Giáo viên; Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng; Phó hiệu trưởng giáo dục
Tiêu chí 5.4	1	[H5-5.4-01]	Hồ sơ phổ cập trẻ 5 tuổi.	Năm học 2015-2016 Năm học 2016-2017 Năm học 2017-2018 Năm học 2018-2019 Năm học 2019-2020	Văn thư	Văn thư